TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2022/QĐST-DS	*Mỏ Cày Bắc, ngày 26 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 179/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị L, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: ấp Đ, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Lê Thị T, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: ấp Đ, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị T có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền hụi còn nợ là 61.500.000 đồng. Thời hạn hoàn trả là khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu một nửa án phí là 769.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.750.000 đồng tại biên lai thu số 0000557 ngày 28/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc. Bà L được nhận lại số tiền 981.000 đồng.

Bà Lê Thị T tự nguyện chịu một nửa án phí nên phải nộp 769.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Cao Thanh Minh